

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**BỘ GIÁO DỤC VÀ
ĐÀO TẠO****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21/2005/QĐ-BGD&ĐT

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Tuyển sinh vào trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông ban hành theo Quyết định số 08/1999/QĐ-BGD&ĐT ngày 27 tháng 02 năm 1999 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị quyết số 37/2004/QH11 về giáo dục của Quốc hội Khóa XI, kỳ họp thứ sáu;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 85/2003/NĐ-CP ngày 18/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 166/2004/NĐ-CP ngày 16/9/2004 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Tuyển sinh vào trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông ban hành theo Quyết định số 08/1999/QĐ-BGD&ĐT ngày 27 tháng 02 năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 08/2001/QĐ-BGD&ĐT ngày 30 tháng 3 năm 2001 và Quyết định số 15/2002/QĐ-BGD&ĐT ngày 04/4/2002 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau:

1. Khoản 1 Điều 6 được sửa đổi như sau:

“1. Vào lớp 6 Trung học cơ sở:

- Học sinh được xác nhận trong học bạ

Tiểu học đã hoàn thành chương trình Tiểu học hoặc có giấy chứng nhận đã hoàn thành chương trình Tiểu học (đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn không theo học lớp chính quy hoặc thí sinh tự do và những trường hợp khác không đầy đủ hồ sơ) do Hiệu trưởng trường Tiểu học cấp”.

2. Khoản 2 Điều 7 được sửa đổi như sau:

“Học bạ chính của cấp Trung học cơ sở nếu vào lớp 10 Trung học phổ thông”.

3. Khoản 4 Điều 7 được sửa đổi như sau:

“4. Học bạ Tiểu học được xác nhận đã hoàn thành chương trình Tiểu học hoặc giấy chứng nhận đã hoàn thành chương trình Tiểu học (đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn không theo học lớp chính quy hoặc thí sinh tự do và những trường hợp khác không đầy đủ hồ sơ) do Hiệu trưởng trường Tiểu học cấp (nếu dự tuyển vào lớp 6); bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở hoặc bằng tốt nghiệp bổ túc Trung học cơ sở (nếu dự tuyển vào lớp 10). Trường hợp chưa được cấp bằng phải nộp giấy chứng nhận (tạm thời) do Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp. Khi được vào học chính thức, phải tiếp tục hoàn chỉnh hồ sơ”.

4. Điều 19 được sửa đổi như sau:

“- Bộ Giáo dục và Đào tạo xét duyệt danh sách học sinh trúng tuyển vào

Trung học phổ thông chuyên thuộc các cơ sở giáo dục đại học”.

5. Điều 23 được sửa đổi như sau:

“Căn cứ xét tuyển học sinh vào lớp 6 Trung học cơ sở bao gồm:

1. Học bạ Tiểu học được xác nhận đã hoàn thành chương trình Tiểu học hoặc giấy chứng nhận hoàn thành chương trình Tiểu học (đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn không theo học lớp chính quy hoặc thí sinh tự do và những trường hợp khác không đầy đủ hồ sơ) do Hiệu trưởng trường Tiểu học cấp.

2. Điểm ưu tiên, khuyến khích nêu tại Điều 8 và Điều 9 (nếu có)”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Trung học, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Hiệu trưởng trường đại học có khối lớp phổ thông chuyên và Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Vọng

www.ThuVienPhapLuat.com
Tel: +84-8-3845 6684 *
06887151
LawSoft